108/2024 VIET NAM - NORTH EAST COAST - HAI PHONG - Depths.

Source: Viet Nam Maritime Safety - North, Notice No. 253/2024/TBHH-TCTBĐATHHMB
264/2024/TBHH-TCTBĐATHHMB

Chart - VN50008 [*previous update 103/2024*]

Replace	depth, 6_9 , with depth, 7_2	20°52.08'N	106°43.18'E
	depth, 8_5 , with depth, 9_5	20°49.47'N	106°49.50'E
	depth, 7_2 , with depth, 8_5	20°49.49'N	106°49.65'E
	depth, 7_2 , with depth, 8_6	20°49.41'N	106°49.76'E

(All positions are referred to WGS84 Datum)

108/2024 VIỆT NAM - BỜ BIỂN ĐÔNG BẮC BỘ - HẢI PHÒNG - Độ sâu.

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Thông báo số 253/2024/TBHH-TCTBĐATHHMB
264/2024/TBHH-TCTBĐATHHMB

Hải đồ - VN50008 [*cập nhật trước 103/2024*]

Thay	độ sâu, 6_9 , bằng độ sâu, 7_2	20°52.08'N	106°43.18'E
	độ sâu, 8_5 , bằng độ sâu, 9_5	20°49.47'N	106°49.50'E
	độ sâu, 7_2 , bằng độ sâu, 8_5	20°49.49'N	106°49.65'E
	độ sâu, 7_2 , bằng độ sâu, 8_6	20°49.41'N	106°49.76'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)